

KẾ HOẠCH

Chuẩn bị Kỳ họp thường kỳ cuối năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức Kỳ họp thường lệ năm 2022; sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức Kỳ họp thường kỳ cuối năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

I. YÊU CẦU

Công tác chuẩn bị và tổ chức Kỳ họp được tiến hành theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND; Chỉ thị số 29-CT/TU, ngày 02/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

II. THỜI GIAN KỲ HỌP

Dự kiến trong 02 - 03 ngày: **Ngày 14, 15, 16 tháng 12 năm 2022.**

Địa điểm: Hội trường tầng 1, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP

1. Xem xét các nội dung báo cáo thường kỳ do Ủy ban nhân dân tỉnh trình

1. Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Báo cáo kết quả thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2023.

3. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2021.

5. Báo cáo tình hình thực hiện tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2022; kế hoạch tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2023.

6. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2022.

7. Báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

8. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2022.

9. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

10. Báo cáo tài chính Nhà nước năm 2021.

11. Kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2023 - 2025

12. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chất vấn; ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh.

13. Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thường kỳ cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh

2.1. Báo cáo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Báo cáo giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp.

2.3. Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp.

2.4. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2023; kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Nghe các báo cáo của các cơ quan, đơn vị, tổ chức

3.1. Báo cáo của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về kết quả Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XV.

3.2. Báo cáo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về công tác giám sát và tham gia xây dựng chính quyền năm 2022.

3.3. Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

3.4. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.5. Báo cáo của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

4. Xem xét các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết chuyên đề tại Kỳ họp

4.1. Nghị quyết Quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

4.2. Nghị quyết Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2023.

4.3. Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

4.4. Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023 - 2025.

4.5. Nghị quyết Thông qua kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) cấp tỉnh.

4.6. Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025.

4.7. Nghị quyết Quy định một số chính sách phát triển văn hóa, thể thao Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025.

4.8. Nghị quyết Quy định mức chi phục vụ hoạt động của ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.9. Nghị quyết Quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2023 - 2025 và nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”.

4.10. Nghị quyết Quy định mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.11. Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2030.

4.12. Nghị quyết Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý luân chuyển công tác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.13. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

4.14. Nghị quyết Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4.15. Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

4.16. Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.

4.17. Nghị quyết Quy định nội dung và mức hỗ trợ cụ thể kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 - 2025

4.18. Nghị quyết về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.

4.19. Nghị quyết về cơ chế huy động, lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025.

4.20. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

4.21. Nghị quyết Quy định một số mức chi cho hoạt động xét chọn, tôn vinh danh hiệu Trí thức tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh.

4.22. Nghị quyết Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại.

4.23. Nghị quyết về kết quả giám sát thực trạng, hiệu quả và tính bền vững của các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và cơ chế hỗ trợ xi măng trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn.

6. Thực hiện một số nội dung quan trọng khác.

IV. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ KỶ HỌP

1. Công tác chuẩn bị Kỳ họp

1.1. Việc chuẩn bị báo cáo, thẩm tra, gửi tài liệu Kỳ họp

- Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản của Kỳ họp tới Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh để phục vụ công tác thẩm tra chậm nhất vào ngày **25/11/2022**.

- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh gửi báo cáo thẩm tra về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất **vào ngày 02/12/2022**.

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh gửi tài liệu tới các đại biểu chậm nhất **vào ngày 07/12/2022**.

1.2. Công tác tiếp xúc cử tri

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố, thị xã tổ chức cho đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri tại các địa phương.

- Thời gian tiếp xúc cử tri: **Từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022**.

- Đề nghị Đoàn ĐBQH tỉnh chuẩn bị báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các báo cáo để phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri, gồm:

+ Báo cáo tóm tắt đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

+ Báo cáo tóm tắt nội dung các nghị quyết chuyên đề trình Kỳ họp.

+ Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

Các báo cáo gửi về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chậm nhất vào sáng ngày **17/11/2022** để gửi các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.3. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh thông báo thời gian, nội dung, chương trình Kỳ họp; theo dõi, cập nhật kịp thời thông tin Kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin và tổ chức truyền hình trực tiếp một số nội dung của Kỳ họp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Trung tâm văn hóa - Truyền thông phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để tiếp sóng và phát thanh trực tiếp các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn cho các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri, thảo luận tại các địa phương trước Kỳ họp.

- Phân công các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

- Soán xét và ban hành các văn bản liên quan đến công tác chuẩn bị kỳ họp; các tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo hoạt động, báo cáo giám sát và các văn bản điều hành tại Kỳ họp.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và câu hỏi chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi đến Kỳ họp.

2.2. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo, phân công các sở, ngành chức năng chuẩn bị các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết đảm bảo trình tự theo quy định.

- Chuẩn bị các báo cáo, tài liệu phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra đảm bảo chất lượng và theo đúng thời gian quy định.

Chuẩn bị các báo cáo trình bày tại Kỳ họp; phân công các cơ quan, đơn vị trình bày văn bản tại Kỳ họp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các địa phương phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức tốt đợt tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp; chỉ đạo các sở, ngành bố trí lãnh đạo tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri để tiếp nhận, giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chuẩn bị Báo cáo công tác tham gia giám sát, xây dựng chính quyền và những ý kiến, kiến nghị đối với Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố, thị xã phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại các địa phương bố trí thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri và thông báo để cử tri tham gia các cuộc tiếp xúc.

- Bố trí cán bộ phối hợp Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tham gia tại các buổi tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri trước Kỳ họp.

2.4. Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí làm việc với các sở, ngành liên quan trong quá trình xây dựng các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết.

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại Kỳ họp theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; xây dựng báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

2.5. Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

- Tham gia tiếp xúc cử tri, tổ chức họp Tổ đại biểu để thảo luận, tham gia ý kiến về các nội dung trình Kỳ họp.

- Thời gian tổ chức thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Từ ngày **08/12/2022** đến ngày **11/12/2022**. Tổng hợp các ý kiến thảo luận và báo cáo bằng văn bản gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh **chậm nhất vào ngày 12/12/2022**.

2.6. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn Công an tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối cho Kỳ họp.

- Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố, thị xã phối hợp với các đơn vị liên quan ở địa phương có kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự các cuộc tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp tại các địa phương, đơn vị.

2.7. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

- Tham mưu, chuẩn bị các văn bản liên quan đến Kỳ họp trình Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển tài liệu đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian quy định; bố trí hội trường và các điều kiện đảm bảo phục vụ Kỳ họp;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền; chuẩn bị tài liệu và công tác đảm bảo khác phục vụ Kỳ họp.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ Kế hoạch, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm VH TT các huyện, thành phố, thị xã;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH2.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Kỳ